TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*Cẩm Khê, ngày 07 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận khác của chị Nguyễn Ánh N và anh Khổng Minh S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Khổng Minh S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Chị **Nguyễn Ánh N**, sinh năm 2001;
Nơi cư trú: Đội 4, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bị kiện*: Anh **Khổng Minh S**, sinh năm 1993;
Nơi cư trú: Khu S 1, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ánh N và anh Khổng Minh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Ánh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Khổng Anh D, sinh ngày 13/05/2020, anh Khổng Minh S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Khổng Anh P, sinh ngày 22/9/2015 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Ánh N và anh Khổng Minh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Ánh N và anh Khổng Minh S có quyền thăm năm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND xã C, h. L;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị